

# Khả năng thu hút vốn FDI chất lượng cao từ EU khi thực thi hiệp định EVIPA

LÊ NHƯ QUỲNH\*

Hiệp định Bảo hộ đầu tư giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVIPA) chính thức được ký kết vào ngày 30/06/2019. Cùng với Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA), EVIPA được xem sẽ là cú hích lớn đối với nền kinh tế Việt Nam và được kỳ vọng sẽ giúp Việt Nam cải thiện chất lượng đầu tư nước ngoài (FDI), thu hút thêm các nhà đầu tư trong một số ngành nghề, mà EU có tiềm năng, như: công nghiệp chế biến, chế tạo sử dụng công nghệ cao, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, các dịch vụ chất lượng cao, dịch vụ ngân hàng, tài chính... Tuy nhiên, để biến kỳ vọng thành hiện thực, phía trước còn rất nhiều vấn đề cần lưu ý giải quyết.

## KHÁI QUÁT THỰC TRẠNG THU HÚT FDI TỪ EU VÀO VIỆT NAM

Quan hệ thương mại Việt Nam - EU trong thời gian qua đã tăng trưởng ấn tượng. Đến nay, Việt Nam đã trở thành đối tác thương mại đứng thứ hai của EU trong các nước ASEAN, EU cũng là đối tác thương mại lớn thứ 3 của Việt Nam. Tuy nhiên, trái ngược với xu hướng gia tăng quy mô và tỷ trọng thương mại Việt Nam - EU, vốn đầu tư FDI từ EU vào Việt Nam, trong thời gian qua, vẫn không có thay đổi nhiều. Thậm chí, trong lĩnh vực đầu tư, tổng số vốn đầu tư vào Việt Nam từ EU thấp hơn nhiều so với các quốc gia có quan hệ thương mại tương đương, như: Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan...

Sau hơn 30 năm thu hút FDI, nguồn vốn FDI từ EU vào Việt Nam vẫn còn hạn chế, thậm chí quá ít ỏi so với tổng vốn FDI vào Việt Nam. Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, năm 2017, EU đã đầu tư ra nước ngoài tới 334 tỷ USD, tuy giảm 41% so với năm 2016, song vẫn là một khoản đầu tư rất lớn. Thế nhưng, Việt Nam chỉ nhận được một phần rất nhỏ từ khoản vốn đầu tư này. 2,02 tỷ USD - bằng 0,61% vốn FDI của EU. Số dự án được cấp mới trong năm 2017 là

201 dự án, với vốn đăng ký cấp mới là 978,2 triệu USD. Tổng vốn đăng ký năm 2017 là 2,03 tỷ USD. Các nước Hà Lan, Đức, Vương quốc Anh, Pháp, Đan Mạch nằm trong top 5 thành viên EU có số vốn và tổng dự án đầu tư lớn nhất vào Việt Nam.

Năm 2018, tổng vốn đăng ký của EU vào Việt Nam là 1,8 tỷ USD. Số vốn góp cao lần lượt là Pháp (587,3 triệu USD), Đức (397,6 triệu USD), Hà Lan (387 triệu USD), Vương quốc Anh (234,3 triệu USD), Bỉ (129,4 triệu USD), Luxembourg (19,2 triệu USD), Tây Ban Nha (17 triệu USD), Cộng hòa Sip (12,59 triệu USD). Trong năm 2018, có 20 thành viên của EU với 181 dự án cấp mới tại Việt Nam. Trong đó: Vương quốc Anh dẫn đầu với 45 dự án; Tiếp đến là Pháp 41 dự án, Đức 29 dự án, Hà Lan 17 dự án. Mặc dù chỉ xếp thứ 2 về số dự án cấp mới trong năm, nhưng Pháp lại là thành viên có tổng vốn đăng ký cấp mới cao nhất, đạt 523,6 triệu USD. Hà Lan và Đức xếp vị trí tiếp theo với tổng vốn đăng ký cấp mới lần lượt là 220,29 triệu USD và 139,35 triệu USD. Năm qua, chứng kiến 12 thành viên EU với 79 dự án tăng vốn, tổng vốn đăng ký thêm đạt 352,2 triệu USD. Đức và Hà Lan đứng có 16 lượt dự án tăng vốn. Đan Mạch có số vốn đăng ký giảm, khoảng 4,73 triệu USD. Các nhà đầu tư EU cũng đã có 406 lượt góp vốn mua cổ phần trong năm 2018, với giá trị 374,9 triệu USD. Trong đó, Đức vị trí quán quân với 63 lượt góp vốn mua cổ phần, đạt giá trị 142,46 triệu USD. Hà Lan có 41 lượt góp vốn mua cổ phần với 124,3 triệu USD.

Lấy kể tính đến tháng 07/2019, các nhà đầu tư EU đã có 2.270 dự án tại Việt Nam, với tổng vốn đăng ký

\* ThS., Trường Đại học Thương mại

**BẢNG: TỔNG SỐ DỰ ÁN VÀ TỔNG VỐN ĐẦU TƯ ĐĂNG KÝ  
CỦA CÁC THÀNH VIÊN EU VÀO VIỆT NAM (LŨY KẾ ĐẾN THÁNG 07/2019)**

STT	Quốc gia đầu tư	Tổng số dự án	Tổng số vốn (triệu USD)
1	Hà Lan	339	9.577,87
2	Vương quốc Anh	365	3.616,13
3	Pháp	542	3.560,66
4	Luxembourg	49	2.446,27
5	CHLB Đức	334	2.004,77
6	Bỉ	68	1.025,69
7	Cộng hòa Cyprus	17	480,94
8	Đan Mạch	133	428,65
9	Italy	101	398,24
10	Thụy Điển	70	388,18
11	Ba Lan	17	182,88
12	Áo	34	147,22
13	Slovakia	10	140,78
14	Tây Ban Nha	69	103,13
15	Cộng hòa Séc	38	90,7
16	Hungary	19	66,94
17	Ireland	19	41,8
18	Bulgaria	9	30,99
19	Phần Lan	23	23,27
20	Slovenia	3	2,27
21	Estonia	3	0,26
22	Latvia	3	0,17
23	Bồ Đào Nha	3	0,13
24	Hy Lạp	2	0,05
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>2.270</b>	<b>24.757,99</b>

Nguồn: Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 2019.

24.757 tỷ USD, chưa tính một số dự án lớn khác thông qua quốc gia hoặc vùng lãnh thổ thứ ba (Bảng). Hiện đầu tư nhiều nhất vào Việt Nam trong số các nước thành viên EU là Hà Lan, Pháp, Luxembourg, Đức... Trong đó, có những dự án đầu tư vào công nghệ cao từ các tập đoàn Ericsson, ABB, Bosch.

Về địa bàn đầu tư, hiện các nhà đầu tư EU rót vốn vào 18 lĩnh vực kinh tế tại 52 tỉnh, thành phố. Hầu hết các dự án của EU tập trung ở những địa phương có kết cấu hạ tầng phát triển, như: Hà Nội, Quảng Ninh, khu vực kinh tế trọng điểm phía Nam. Trong đó, TP. Hồ Chí Minh là điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư EU,

với 833 dự án, tổng vốn đầu tư là 3.584 tỷ USD; Hà Nội có 478 dự án với số vốn 3,74 tỷ USD và Bà Rịa - Vũng Tàu có 40 dự án với số vốn 3,68 tỷ USD.

Các doanh nghiệp đến từ EU tập trung đầu tư vào 3 lĩnh vực chủ yếu là: công nghiệp chế biến, chế tạo, sản xuất và phân phối điện, kinh doanh bất động sản (Hình). Trong lĩnh vực chế tạo, nhà đầu tư EU có 652 dự án với tổng vốn đầu tư hơn 8,4 tỷ USD, chiếm trên 35% tổng số dự án và khoảng 31% tổng vốn đầu tư của EU vào Việt Nam, tiếp theo là sản xuất và truyền tải điện có 26 dự án với số vốn 5 tỷ USD và bất động sản có 52 dự án với số vốn 2,66 tỷ USD.

### TÁC ĐỘNG CỦA EVIPA ĐẾN THỤ HÚT VỐN FDI CHẤT LƯỢNG CAO TỪ EU VÀO VIỆT NAM

*EVIPA tạo cơ sở pháp lý minh bạch cho các hoạt động đầu tư chất lượng cao của Việt Nam.* Tính đến nay, Việt Nam đã ký hơn 60 hiệp định bảo hộ đầu tư (IPA) với các quốc gia, nhưng EVIPA có những điểm rất mới, chi tiết và cân bằng hơn so với những hiệp định bảo hộ đầu tư, mà Việt Nam đã ký với các đối tác trước đây. Các điểm khác biệt của EVIPA so với các hiệp định trước đó là đảm bảo các quy định của EVIPA được hiểu và áp dụng một cách nhất quán, giúp hạn chế tranh chấp xảy ra. Trong trường hợp phát sinh tranh chấp đầu tư, đảm bảo cơ quan giải quyết tranh chấp áp dụng các quy định này một cách minh bạch, nhất quán. EVIPA xây dựng cơ quan giải quyết tranh chấp thường trực thay thế cho cơ chế giải quyết tranh chấp bằng trọng tài theo vụ việc trong các hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư, mà Việt Nam đã ký với các nước.

Theo cơ chế này, tranh chấp đầu tư được giải quyết tại cơ quan xét xử thường trực gồm 2 cấp xét xử (sơ thẩm và phúc thẩm), với các thành viên do EU và Việt Nam thỏa thuận lựa chọn. EVIPA cũng quy định cụ thể tiêu chí lựa chọn và bổ vụ quy tắc ứng xử của các thành viên của cơ quan xét xử, khi phát sinh tranh chấp đầu tư cụ thể, chủ tịch của từng cấp xét xử sẽ lựa chọn và chỉ định thành viên thụ lý tranh chấp đó. Những quy định này, giúp nâng cao tính công bằng, nhất quán của hoạt động giải quyết tranh chấp và hạn chế rủi ro sai sót. Đồng thời, nâng cao tính độc lập của cơ quan giải quyết tranh chấp.

các thành viên phải tuân thủ chặt chẽ bộ quy tắc ứng xử quy định tại EVIPA.

Bên cạnh đó, EVIPA có các cam kết nhằm đảm bảo an toàn cho vốn và tài sản cho nhà đầu tư, như: (1) Đối xử công bằng và thỏa đáng, bảo hộ an toàn cho nhà đầu tư nước ngoài; (2) Cam kết không trưng thu quốc hữu hóa trái pháp luật tài sản của nhà đầu tư và bồi thường thỏa đáng trong trường hợp trưng thu, quốc hữu hóa; (3) Cam kết bồi thường cho nhà đầu tư trong trường hợp tài sản của nhà đầu tư bị phá hoại do việc dùng vũ lực không cần thiết trong trường hợp chiến tranh; (4) Cam kết cho phép nhà đầu tư tự do chuyển vốn và lợi nhuận ra nước ngoài và các cam kết bảo hộ đầu tư khác.

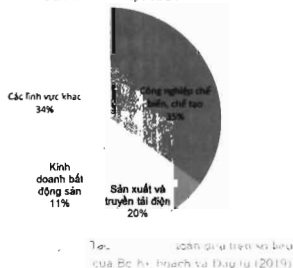
Với những nội dung cam kết trên, nhà đầu tư EU sẽ cảm thấy an toàn hơn khi rót vốn vào Việt Nam. Từ đó, EVIPA sẽ thúc đẩy dòng vốn FDI từ EU vào Việt Nam về số lượng và chất lượng.

*Hiệp định EVIPA giúp Việt Nam cải thiện chất lượng thu hút FDI.* Trên cơ sở những điểm tiến bộ của EVIPA so với các hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư đã ký giữa Việt Nam và các nước thành viên EU, EVIPA tiếp tục khẳng định các nguyên tắc về phát triển bền vững được quy định tại EVFTA, như: thu hút thương mại đầu tư, nhưng vẫn đảm bảo duy trì mức độ bảo vệ môi trường, cam kết chống biến đổi khí hậu, bảo tồn và sử dụng bền vững đa dạng sinh học, bảo tồn và quản lý bền vững nguồn tài nguyên, nguồn tài nguyên sinh vật biển, khuyến khích thương mại và đầu tư hướng tới phát triển bền vững.

Hiệp định EVIPA có quy định riêng, khẳng định quyền quản lý của các Bên nhằm đạt được mục tiêu chính sách, như: bảo vệ sức khỏe cộng đồng, an toàn, môi trường hoặc đạo đức công đồng, bảo vệ xã hội hoặc người tiêu dùng, hoặc xúc tiến và bảo vệ đa dạng văn hóa. Những quy định này được xây dựng nhằm mục đích đảm bảo cân bằng giữa việc bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư và lợi ích của cộng đồng, hỗ trợ phát triển bền vững. Từ đó, tạo điều kiện thuận lợi cho Việt Nam thu hút được các dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài "thể mới" chất lượng hơn.

Bên cạnh đó, đa số doanh nghiệp EU luôn hướng tới phát triển bền vững, cam kết phát triển lâu dài đối với nước nhận đầu tư. Đầu tư từ EU tăng sẽ giúp tăng cường tính ổn định, phát triển bền

HÌNH: CƠ CẤU VỐN ĐẦU TƯ THEO LĨNH VỰC ĐẦU TƯ CỦA EU VÀO VIỆT NAM



vững của các dự án FDI tại Việt Nam. EVIPA sẽ mở rộng cơ hội cho Việt Nam có thể thu hút thêm các nhà đầu tư trong một số ngành nghề, mà EU có tiềm năng, như: công nghiệp chế biến, chế tạo sử dụng công nghệ cao, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, các dịch vụ chất lượng cao, dịch vụ ngân hàng, tài chính... Đây đều là những ngành nghề có vốn đầu tư nước ngoài chất lượng cao, do đó sẽ giúp Việt Nam cải thiện đáng kể chất lượng vốn đầu tư FDI.

*Hiệp định EVIPA sẽ tạo động lực giúp Việt Nam tiếp tục đổi mới cơ cấu kinh tế, hoàn thiện thể chế và môi trường kinh doanh.* Những thách thức từ việc thực hiện EVIPA sẽ giúp Việt Nam tiếp cận với những tiêu chuẩn cao nhất của thế giới, duy trì nhịp độ phát triển tốt và bền vững hơn trong dài hạn. Cam kết về bảo hộ đầu tư trong EVIPA giúp Việt Nam tiếp tục đổi mới cơ cấu kinh tế, hoàn thiện thể chế và môi trường kinh doanh ở Việt Nam, tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư EU kinh doanh tại Việt Nam. Mức độ tự do hóa đầu tư của EU vào Việt Nam sẽ được tăng thêm, đặc biệt là trong một số ngành dịch vụ chuyên môn, dịch vụ tài chính, dịch vụ viễn thông, dịch vụ vận tải, dịch vụ phân phối.

Bên cạnh đó, EVIPA còn giúp hỗ trợ sự phát triển khu vực kinh tế tư nhân trong nước thông qua tác động lan tỏa, do EU là khu vực có trình độ công nghệ phát triển cao, FDI gia tăng từ EU có thể đem theo thiết bị công nghệ cao. Tuy nhiên, kết quả này phụ thuộc phần lớn vào chất lượng nguồn nhân lực và khả năng hấp thụ công nghệ của các khu vực kinh tế trong nước.

Như vậy, các cam kết và quy định trong EVIPA sẽ tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi hơn, mang lại tác động tích cực trong tiến trình cải cách thể chế và tạo nền tảng vững chắc cho các nhà đầu tư và doanh nghiệp hai bên khai thác lợi ích từ hiệp định này. Việt Nam rất kỳ vọng thu hút nguồn vốn FDI từ EU sau khi EVFTA và EVIPA đi vào thực hiện, bởi kèm theo vốn từ EU là các dự án công nghệ cao và trọng yếu đối với nền kinh tế. Điều này là hoàn toàn phù hợp với định hướng thu hút FDI chất lượng cao và tạo ra giá trị gia tăng lớn của Việt Nam trong thời gian tới.

## ĐỂ TẬN DỤNG NHỮNG CƠ HỘI DO EVPIA MANG LẠI

Việc thu hút nguồn vốn đầu tư từ EU được kỳ vọng sẽ mang đến công nghệ cao, hiện đại, tính lan toả tốt và hiệu quả kinh tế cao. Với đặc điểm nổi bật trong quan hệ thương mại, đầu tư song phương là tính bổ sung mạnh mẽ, ít lĩnh vực cạnh tranh đối đầu, Hiệp định EVIPA sẽ mang lại nhiều lợi ích và cơ hội cho doanh nghiệp hai bên. Tuy nhiên, để tận dụng thời cơ và cam kết, Việt Nam cần có những giải pháp tích cực, cụ thể như sau:

*Thứ nhất, hoàn chỉnh các văn bản pháp luật liên quan đến đầu tư nước ngoài* trên cơ sở ưu tiên sự tương thích với các cam kết trong EVIPA, đồng thời cần phải cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh tại Việt Nam. Quyết tâm của Chính phủ và các bộ, ngành liên quan trong việc cắt giảm ngành nghề kinh doanh có điều kiện và điều kiện kinh doanh, giảm thiểu các thủ tục hành chính là điểm sáng trong tiến trình đổi mới và phát triển trong thời gian qua. Cuộc “cách mạng” chống tham nhũng làm trong sạch bộ máy công quyền tuy còn nhiều cam go, nhưng đã thu được những kết quả khả quan, lấy lại lòng tin của người dân và cộng đồng doanh nghiệp. Một xã hội minh bạch và quyết tâm loại bỏ tham nhũng là môi trường hấp dẫn lý tưởng cho nguồn vốn đầu tư chất lượng từ EU và các quốc gia tiên tiến.

*Thứ hai, cần phát triển mạnh mẽ các doanh nghiệp nội địa theo cả số lượng, quy mô và chất lượng, đủ sức hợp tác và cạnh tranh bình đẳng tại thị trường Việt Nam và quốc tế.* Những nội dung cụ thể, như: phát triển công nghiệp phụ trợ, tham gia của doanh nghiệp Việt Nam vào chuỗi giá trị hàng hóa xuất khẩu, xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao trên tất cả các lĩnh vực, đáp ứng nhu cầu hội nhập và phát triển, là những vấn đề cơ bản, then chốt.

*Thứ ba, cần sớm đưa ra được danh mục dự án thu hút đầu tư phù hợp.* Dù đầu tư còn khiêm tốn, song “cửa” để kéo dòng vốn từ EU vào Việt Nam được nhân định là vẫn luôn mở, nhất là khi nền tảng EVFTA và EVIPA được thiết lập. Đầu tư của EU thường có quy mô lớn và hướng vào các lĩnh vực công nghệ cao. Nếu đầu tư nhỏ lẻ, thì họ thường chọn cách đầu tư sang các

nước gần mình hơn. Vì vậy, cần sớm đưa ra được danh mục dự án thu hút đầu tư phù hợp, bởi có dự án tốt nhà đầu tư sẽ mặn mà hơn với thị trường Việt Nam.

*Thứ tư, phải tiếp tục đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư nước ngoài hướng vào các lĩnh vực, mà EU có tiềm năng,* như: các ngành dịch vụ chất lượng cao; trung tâm tài chính, ngân hàng, thương mại, phát triển các ngành công nghiệp điện tử, tin học; hình thành các khu công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp phụ trợ, các dự án du lịch khu nghỉ dưỡng cao cấp, đầu tư phát triển giáo dục đào tạo, y tế chuyên sâu, một số bệnh viện hiện đại đạt tiêu chuẩn quốc tế, xử lý ô nhiễm môi trường.

Bên cạnh đó, cần tạo cơ chế để Bộ phận xúc tiến đầu tư tại EU hoạt động hiệu quả, kết hợp với cơ quan ngoại giao, tăng cường vận động đầu tư từ các tập đoàn tiềm năng của các quốc gia trong EU. Thông qua các dự án của các nước EU đang hoạt động có hiệu quả tại Việt Nam, quảng bá giới thiệu hình ảnh của Việt Nam cho các nhà đầu tư tiềm năng. Đây là biện pháp xúc tiến đầu tư tại chỗ hiệu quả, thiết thực. Thông qua các dự án hoạt động hiệu quả tại Việt Nam, các tập đoàn kinh tế sẽ quan tâm và đầu tư vào Việt Nam.

Việt Nam cần có Chương trình Hành động Quốc gia triển khai Hiệp định quan trọng về đầu tư này để nâng cao chất lượng dòng vốn ngoại vào Việt Nam (không nên quá chú trọng vào số lượng vốn đăng ký).

Ngoài ra, Việt Nam cần có các giải pháp phù hợp để loại bỏ, phòng tránh các nhà đầu tư nước ngoài khác lợi dụng EVIPA để đầu tư vào Việt Nam nhằm hưởng lợi từ các hiệp định này. Thứ đó, gây ảnh hưởng đến uy tín, sức cạnh tranh của môi trường đầu tư Việt Nam. □

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2018). *Các khuyến nghị về chiến lược FDI thế hệ mới 2020-2030 của Việt Nam*
2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2018). *Kỷ yếu 30 năm thu hút đầu tư nước ngoài tại Việt Nam*
3. Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2019). *Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài tháng 07/2019*
4. Phương Anh (2019). *Kỷ kết IPA - Hoàn toàn phù hợp với định hướng thu hút FDI trong thời gian tới*, truy cập từ <http://kinhtevdubao.vn/chi-tiet/92-14301-ky-ket-ipahoan-toan-phu-hop-voi-dinh-huong-thu-hut-fdi-trong-thoi-gian-toi.html>
5. European Commission (2019). *EU-Vietnam Trade Agreement & Investment Agreement*, access to <http://ec.europa.eu/trade/policy/in-focus/eu-vietnam-agreement/>